

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **99** /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày **24** tháng **6** năm 2024

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hệ
thống thủy lợi Ba Hồ - Bản Chùa**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VIII, kỳ họp thứ 26

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 67/NQ-HĐND ngày 22/3/2018; số 340a/NQHĐND ngày 05/9/2018 và số 31/NQ-HĐND ngày 09/6/2020 phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hệ thống thủy lợi Ba Hồ - Bản Chùa;

Theo đề nghị của Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh tại Tờ trình số 1395/TTr-BQLDA ngày 22/6/2024 về việc thẩm định điều chỉnh Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư công trình Hệ thống thủy lợi Ba Hồ - Bản Chùa và trên cơ sở Báo cáo số 237/BC-SKHĐT ngày 22/6/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc Kết quả thẩm định điều chỉnh Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư công trình: Hệ thống thủy lợi Ba Hồ - Bản Chùa; UBND tỉnh kính trình kỳ họp thứ 26 HĐND tỉnh khóa VIII xem xét, ban hành Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hệ thống thủy lợi Ba Hồ - Bản Chùa với các nội dung như sau:

1. Điều chỉnh quy mô đầu tư:

- Quy mô đầu tư đã phê duyệt:

+ Hạng mục Đập dâng Bản Chùa 1: tuyến kênh chính và kênh nhánh dài khoảng 7,4km.

+ Trạm bơm Mỹ Hòa: hệ thống đường ống cấp nước tưới, nước sinh hoạt của 4 trạm bơm Đâu Bình 1, Tân Xuân, Đá Lã, Mỹ Hòa dài khoảng 40km.

- Quy mô đầu tư điều chỉnh:

+ Hạng mục Đập dâng Bản Chùa 1: tuyến kênh chính và kênh nhánh dài khoảng 6,4km (điều chỉnh giảm 956,9m cuối tuyến ống tưới N1-1).

+ Trạm bơm Mỹ Hòa: hệ thống đường ống cấp nước tưới, nước sinh hoạt của 4 trạm bơm Đâu Bình 1, Tân Xuân, Đá Lã, Mỹ Hòa dài khoảng 39km (điều chỉnh giảm khoảng 1km tuyến ống của Trạm bơm Mỹ Hòa).

- Lý do điều chỉnh:

+ Đối với Tuyến đường ống N1-1 thuộc hệ thống Đập dâng Bản Chùa 1: do vướng mắc trong công tác vận động người dân bàn giao mặt bằng để phục vụ thi công nên chỉ thi công được 650m đầu tuyến, 956,9m cuối tuyến ống tưới N1-1 chưa được thi công hoàn thành theo mục tiêu, quy mô được phê duyệt làm giảm diện tích tưới 4ha.

+ Đối với Trạm bơm Mỹ Hòa: do địa phương gặp một số khó khăn trong việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng nên đề xuất điều chỉnh giảm 07ha khu tưới công nghệ cao còn lại 2,1ha. Sau điều chỉnh, diện tích phục vụ tưới cây trồng cận của trạm bơm Mỹ Hòa là 100ha cho mỗi vụ.

Các nội dung điều chỉnh đã được UBND huyện Cam Lộ, UBND các xã Cam Thủy, Thanh An thống nhất tại các biên bản làm việc ngày 26/5/2021 và biên bản làm việc ngày 31/5/2024.

2. Điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ dự án:

- **Nhiệm vụ đã phê duyệt:** Cấp nước và tạo nguồn để tưới 1.825ha vụ Đông Xuân (699ha lúa, 1.126ha cây trồng cận) và 1.425ha vụ hè Thu (622ha lúa, 803ha cây trồng cận).

- **Nhiệm vụ điều chỉnh:** Cấp nước và tạo nguồn để tưới 1.896ha vụ Đông Xuân (719ha lúa, 1.177ha cây trồng cận) và 1.496ha vụ Hè Thu (642ha lúa, 854ha cây trồng cận). Trong đó, điều chỉnh giảm nhiệm vụ tưới của khoảng 9ha cây trồng cận (trong đó: 4ha thuộc công trình Hệ thống đập dâng Bản Chùa 1 và 5ha thuộc công trình Trạm bơm Mỹ Hòa)

- **Lý do điều chỉnh:** Do điều chỉnh quy mô các hạng mục Đập dâng Bản Chùa 1 và Trạm bơm Mỹ Hòa dẫn đến điều chỉnh giảm khoảng 9ha tưới cho cây trồng cận mỗi vụ; đồng thời cập nhật nhiệm vụ tưới của các hạng mục đã được bổ sung tại Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 09/6/2020: Vụ Đông Xuân tăng thêm 80ha (trong đó, cây lúa tăng 20ha, cây trồng cận tăng 60ha) và Hè Thu tăng thêm 80ha (trong đó, cây lúa tăng 20ha, cây trồng cận tăng 60ha).

3. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:

- **Thời gian thực hiện dự án đã phê duyệt:** 2018-2020.

- **Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh:** 2018- tháng 6/2025.

- **Lý do điều chỉnh:**

+ Do công tác GPMB: Do nguồn vốn NSDP hạn hẹp không đủ để thực hiện chi trả GPMB cho toàn bộ hạng mục công trình, chủ yếu thực hiện theo hình thức vận động người dân hiến đất để thực hiện nên quá trình GPMB kéo dài đến cuối năm 2020 mới hoàn thành một số hạng mục, cuối năm 2021 mới hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB. Riêng trạm bơm Tân Xuân mới được bàn giao mặt bằng thi công bể chứa nước ngày 12/6/2024, tuyến đường điện hạ áp trạm bơm Mỹ Hòa đến nay chưa được bàn giao mặt bằng để phục vụ thi công.

+ Chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 ngay từ đầu năm 2020 cùng thời điểm bắt đầu khởi công dự án; các đợt cao điểm phòng chống dịch kéo dài đến quý III năm 2021 (kéo dài khoảng 18 tháng nhưng không liên tục) nên các nhà thầu thi công, tư vấn giám sát và chủ đầu tư rất khó khăn trong việc huy động thiết bị, vật liệu và nhân lực để thi công, giám sát thực hiện dự án cũng như lập hồ sơ điều chỉnh, bổ sung trong quá trình thi công; đặc biệt là các loại vật tư, thiết bị không có sẵn, phải nhập khẩu hoặc vận chuyển từ các tỉnh khác bị gián đoạn trong thời gian dài ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ thi công.

+ Năm 2020 chịu ảnh hưởng của mưa lũ lịch sử từ tháng đầu 10, thời tiết từ đầu tháng 10 đến hết năm 2020 liên tục có mưa (thời gian ảnh hưởng khoảng 3 tháng), phải mất nhiều thời gian khắc phục để tiếp tục thi công, nhiều hạng mục thi công hoàn thiện đã bị cuốn trôi phải thực hiện nhiều quy trình với Bảo hiểm mất thời gian hơn 8 tháng; đến năm 2022 mới hoàn tất các thủ tục bồi thường tổn thất đã xảy ra (*có Thư chấp thuận bồi thường kèm theo*). Theo đó tổng thời gian ảnh hưởng do mưa lũ và thực hiện hoàn thành các thủ tục bảo hiểm khoảng 10 tháng.

+ Trong năm 2021 xảy ra tình trạng khan hiếm một số loại vật liệu thi công, giá vật liệu xây dựng tăng cao, trong đó giá thép tăng đột biến từ khoảng tháng 6/2021 (thời gian ảnh hưởng 6 tháng); thời tiết từ tháng 10 đến hết năm 2021 liên tục có mưa (thời gian ảnh hưởng khoảng 3 tháng), không có thời gian thuận lợi để thi công làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân dự án.

+ Bên cạnh một số nguyên nhân khách quan nêu trên, triển khai thực hiện dự án chậm tiến độ còn một số nguyên nhân chủ quan: Đơn vị thi công chậm trễ trong việc thực hiện hợp đồng, tư vấn thiết kế đề xuất giải pháp chưa sát với điều kiện cụ thể của từng công trình, địa phương gặp khó khăn trong việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng và chủ đầu tư chưa trình Sở quản lý xây dựng chuyên ngành thẩm định trước khi phê duyệt điều chỉnh thiết kế nên đến nay còn

một số công trình chưa được bàn giao đưa vào sử dụng. Do đó, cần có thời gian để hoàn thiện thủ tục nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng.

+ Một số hạng mục dở dang cần có thời gian để đầu tư hoàn thiện nhằm phát huy hiệu quả đầu tư.

Ngoài ra, do diễn biến thời tiết các tháng cuối năm 2024 thường xuyên có mưa, không thuận lợi để thi công xây dựng. Đồng thời, chủ trương đầu tư điều chỉnh dự kiến được HĐND tỉnh thông qua vào giữa tháng 7/2024 để có cơ sở để triển khai thực hiện các bước tiếp theo gồm: thẩm định, phê duyệt điều chỉnh dự án; thẩm định, phê duyệt điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công, tổ chức thi công xây dựng; kiểm tra công tác nghiệm thu; nghiệm thu và bàn giao công trình đưa vào sử dụng, quyết toán dự án, dự kiến hoàn thành các công việc ngày 30/6/2025.

4. Điều chỉnh tổng mức đầu tư:

- **TMĐT đã phê duyệt:** 262.733 triệu đồng.
- **TMĐT điều chỉnh:** 254.485,305 triệu đồng (giảm 7.887,695 triệu đồng)
- **Lý do điều chỉnh:** điều chỉnh tổng mức đầu tư theo quy mô đầu tư điều chỉnh.

5. Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn:

- Cơ cấu nguồn vốn đã phê duyệt:

- + Nguồn vốn NSTW: 252.931 triệu đồng
- + Nguồn vốn NSDP: 9.802 triệu đồng

- Cơ cấu nguồn vốn điều chỉnh:

- + Nguồn vốn NSTW: 241.686,512 triệu đồng
- + Nguồn vốn NSDP: 13.158 triệu đồng

- Lý do điều chỉnh:

+ Đối với nguồn vốn Ngân sách Trung ương hỗ trợ: 241.686,512 triệu đồng (điều chỉnh giảm 11.244,49 triệu đồng, số vốn còn lại bằng với số vốn đã giải ngân).

+ Ngân sách địa phương: 13.158,793 triệu đồng. Trong đó, nguồn NSDP đã giải ngân là 8.393,553 triệu đồng, đề xuất bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 4.765,240 triệu đồng để thực hiện các hạng mục còn lại theo thiết kế.

- Khả năng cân đối vốn: Dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển (FMCR) được HĐND tỉnh bố trí 50.160 triệu đồng từ vốn đối ứng các dự án ODA thuộc nguồn vốn ngân sách địa phương cân đối theo tiêu chí tại Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 24/10/2023. Đến nay, dự án đã cơ bản hoàn thành, Ban QLDA ĐTXD tỉnh có Văn bản số 1173/BQLDA-KHTH ngày 04/6/2024 điều chỉnh kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2024 các công trình, trong đó kiến nghị điều chỉnh

giảm số vốn của dự án FMCR là 9.100 triệu đồng để điều chuyển nội bộ cho Dự án Hệ thống thủy lợi Ba Hồ - Bản Chùa với số vốn 4.765,240 triệu đồng.

6. Điều chỉnh diện tích chiếm đất:

- **Diện tích chiếm đất đã phê duyệt:** 72,4ha

- **Diện tích chiếm đất điều chỉnh:** 72,0 ha (giảm 0,4ha)

- **Lý do điều chỉnh:** do điều chỉnh giảm quy mô đầu tư của các công trình Đập dâng Bản Chùa 1 và Trạm bơm Mỹ Hòa.

* Các nội dung khác thực hiện theo các Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 22/3/2018, số 340a/NQ-HĐND ngày 05/9/2018, số 31/NQ-HĐND ngày 09/6/2020 của HĐND tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo)
- Thường trực HĐND tỉnh;
- TT UBNDTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Giao thông vận tải, Công Thương.
- Ban QLDA ĐTXD tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KT_{TTA}. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng